

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HSST
Ngày 29/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng Văn Ngân.

2. Ông: Phạm Huy Cầm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Thế Trung-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai: Ông Nguyễn Quốc Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/HSST ngày 5 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/QĐXX ngày 17 tháng 3 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/QĐST-HS ngày 3 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thế D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 4 tháng 8 năm 1993, tại huyện Ph, thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu: Cụm 3, xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ 42, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông Đặng Minh T2, sinh năm 1972. Trú tại xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội và con bà Hoàng Thị M, sinh năm 1975. Trú tại Y, quận H, thành phố Hà Nội; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con; Bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Anh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 441, đường Nh, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Mai Thị Chung H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà 040, phố S, tổ 15, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Cháu: Trần Thị Tr, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2002.

Địa chỉ: Thôn 5, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người giám hộ cho cháu Trần Thị Tr: Bà Tống Thị Hải Y-Chủ tịch hội phụ nữ phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Chị: Trần Thị Kiều Ng, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số nhà 295, đường Tr, tổ 3, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Anh: Đinh Văn T1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà 260, đường H, tổ 11, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28 tháng 9 năm 2019, Đặng Thế D ăn đêm ở quán Y, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai gọi điện thoại cho anh Đinh Văn T1, sinh năm 1993 đến ăn đêm, uống rượu. Khi anh T1 đến thì D nói chuyện với anh T1 là vừa gặp chị Mai Thị Chung H là người yêu cũ của anh T1 cũng ăn tối ở đây. Sau đó D rủ anh T1 đi taxi đến nhà của chị Mai Thị Chung H thuê nhà ở số nhà 040, phố S, tổ 15, phường C, thành phố L để rủ H đi ăn đêm và hỏi chuyện tình cảm giữa anh T1 và chị H tại sao lại chia tay, anh T1 nhất trí. Khi đến số nhà 040, phố S, D xuống xe đi vào trước và gọi cửa thì gặp cháu Trần Thị Tr, sinh năm 2002 ra mở cửa. D hỏi “Chị H đâu, gọi ra anh bảo”, cháu Tr vào trong nhà gọi chị H thì anh Lê Anh T, sinh năm 1990 đang ngủ cùng chị H trên gác xếp tầng 2 nói với cháu Tr “Chị H mệt, ngủ rồi” nên cháu Tr đi ra cửa nói lại với D chị H mệt ngủ với người yêu rồi. D đi vào trong nhà, khi đi qua phòng bếp D nhìn thấy có 01 con dao dài 33 cm, mũi dao sắc nhọn, cán bằng nhựa và 01 cái kéo dài khoảng 20 cm, mũi kim loại nhọn, cán nhựa màu cam dài 8cm để trên bàn bếp. D tay phải cầm dao, tay trái cầm kéo đi lên cầu thang đứng trước cửa phòng ngủ của chị H, D gọi “H ơi dậy anh bảo” lúc này anh T đang ở trong phòng ngủ với chị H nghe thấy đã ngồi dậy, do cửa phòng vẫn mở nên D nhìn thấy và nói “Thằng kia ai cho mày ngủ với người yêu bạn tao” nói xong D một tay cầm dao, một tay cầm kéo xông vào đâm về phía anh T, chị H thấy thế vùng dậy can ngăn còn anh T bỏ chạy ra ngoài chạy xuống cầu thang, khi anh T vừa chạy xuống bậc cầu thang thứ hai thì D lao từ trong phòng ra dùng tay cầm dao đâm một nhát hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng cổ bên phải phía sau của anh T, lúc này anh T vẫn tiếp tục chạy xuống tầng 1 rồi chạy ra ngoài đường gọi điện cho anh Đỗ Tiến M, sinh năm 1989 đến đưa vào bệnh viện đa khoa H cấp cứu, điều trị cho đến ngày 02 tháng 10 năm 2019 ra viện. D và anh Tiến bắt taxi về sau đó D bỏ trốn, đến ngày 14 tháng 11 năm 2019, D đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đầu thú.

Tại bản kết luận giám định số 156/2019/TgT ngày 20 tháng 10 năm 2019 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Lào Cai kết luận: anh Lê Anh T có 01 sẹo vùng cổ bên phải kích thước lớn. Mức tổn hại sức khỏe là 08%.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSTPLC ngày 3 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Thế D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Thế D phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134;

Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thế D mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 33 cm, mũi dao sắc nhọn, cán bằng nhựa màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Lê Anh T số tiền là 5.458.600 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm đồng). Tại phiên tòa bị cáo nộp bồi thường số tiền là 5.458.600 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm đồng), đề nghị chuyển số tiền này đến chi cục thi thành án thành phố Lào Cai trả cho người bị hại.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đặng Thế D tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định 156/2019/TgT ngày 20 tháng 10 năm 2019 của Trung tâm pháp y sở Y tế tỉnh Lào Cai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ xác định giữa bị cáo Đặng Thế D và anh Lê Anh T là người yêu của chị Mai Thị Chung H, không quen biết, mâu thuẫn. Lẽ ra bị cáo tôn trọng chuyện tình cảm riêng tư của anh Đinh Văn T1 và chị H nhưng khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 9 năm 2019, bị cáo dùng dao đâm anh Lê Anh T một nhát vào vùng cổ dẫn đến anh Lê Anh T bị thương tích 08% sức khỏe. Điều đó cho thấy hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ và dùng con dao là hung khí nguy hiểm đâm gây thương tích cho anh Lê Anh T. Như vậy, có căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đặng Thế D phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là phù hợp có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Thế D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận định bản thân bị cáo sống tại địa phương chưa vi phạm pháp luật, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tại phiên tòa bị cáo nộp khoản tiền bồi thường là 5.458.600 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm đồng). Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhận thức hiểu biết pháp luật hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Do vậy, cần xử lý mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng sức khỏe tính mạng người khác, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội,

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Anh T sau khi bị thương tích đã đi điều trị tại bệnh viện đa khoa H chi phí viện phí, tiền thuốc số tiền là 5.458.600 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm đồng), anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền chi phí này, tiền bồi thường về tổn hại sức khỏe và tiền tổn thất về tinh thần theo quy định pháp luật. Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử thì anh T có đơn chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền chi phí viện phí, số tiền nêu trên, ngoài ra không yêu cầu bồi thường khoản gì khác. Xét thấy yêu cầu của anh T là phù hợp, có tài liệu chứng cứ làm căn cứ nên cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền này là phù hợp quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo nộp số tiền bồi thường là 5.458.600 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm đồng) nên cần xác nhận bị cáo đã bồi thường và chuyển chi cục thi hành án thành phố Lào Cai để thi hành.

[7] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 (Một) con dao dài 33 cm, mũi dao sắc nhọn, cán bằng nhựa màu đen, xét thấy đây là con dao do bị cáo sử dụng phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (Một) chiếc kéo dài khoảng 20 cm, cán nhựa màu cam, bị cáo vứt đi, không thu hồi được nên không đề cập giải quyết.

[8] Trong vụ án còn có: Đối với anh Đinh Văn T1 là người đi cùng bị cáo, quá trình điều tra xác định anh Đinh Văn T1 không bàn bạc, thỏa thuận gì với bị cáo, không tham gia thực hiện tội phạm. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý xét thấy là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Thế D phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Đặng Thế D 6 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Anh T số tiền là 5.458.600 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền là 5.458.600 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm đồng), kèm theo bản án chuyển đến Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai. Anh Lê Anh T nhận số tiền này tại Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 33 cm, dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao nhọn có một lưỡi sắc nhọn, cán dao bằng nhựa màu đen dài 11,5cm. Trên cán dao có dòng chữ “JINLI”. Được niêm phong vào trong một hộp bìa cát tông màu xanh có kích thước 45,5 x 7,7 x 3,8 cm, một mặt có dòng chữ “Vật chứng vụ: Cố ý gây thương tích xảy ra ngày 28/9/2019, tại tổ 15, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai”.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; Luật phí và lệ phí. Buộc bị cáo Đặng Thế D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADSTP;
- Lưu hồ sơ CA TP;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thái Hà